

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự; các Điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt N (Bank);

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị Bank.

Người đại diện theo uỷ quyền: anh Nguyễn Tiến T, Chuyên viên xử lý nợ thuộc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

- Bị đơn: Anh Bùi Phi T và chị Quàng Thị H;

Địa chỉ: Bản Nong 1, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(1) Anh Bùi Phi T và chị Quàng Thị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt N (Bank) tổng số tiền tính đến ngày 10/8/2023 là 93.000.000 VNĐ (Chín mươi ba triệu đồng), gồm:

Khoản tiền nợ gốc 39.757.937VNĐ (Ba mươi chín triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm ba bảy đồng).

Khoản tiền lãi phải trả 53.242.063 VNĐ (Năm mươi ba triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn không trăm sáu ba đồng).

(2) Số tiền 93.000.000 VNĐ (Chín mươi ba triệu đồng) được anh Bùi Phi T và chị Quàng Thị H thanh toán vào ngày 30/9/2023.

(3) Kể từ ngày 11/8/2023 anh Bùi Phi T và chị Quàng Thị H, còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

(4) Về án phí: Anh Bùi Phi T và chị Quàng Thị H nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.325.000VNĐ (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt N (Bank) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 7.600.000 VNĐ (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0003369, ngày 07/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. M;
- Chi cục THADS h. M;
- UBND xã, thị trấn...;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hoà